

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 2503/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách đưa ra, bổ sung, thay thế, công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2022 (đợt 3)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc tại Công văn số 285/UBND-DTTS ngày 29/03/2018; Công văn số 143/UBND-DTTS ngày 05/02/2021 về việc thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 856/TTr-BDT ngày 28/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH


Điều 1. Điều chỉnh Danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2022 tại Điều 1 các Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 25/7/2018; Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 05/3/2019; Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 năm 2019; Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 16/01/2020; Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 07/06/2021; Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 18/01/2022; Công văn số 792/UBND-NC ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh số lượng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2022 và Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt danh sách đưa ra, bổ sung, thay thế, công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên toàn địa bàn tỉnh năm 2022, đợt 3 (có danh sách đưa ra, bổ sung, thay thế, công nhận người có uy tín kèm theo). Tổng số người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2022 là 942 người.

Điều 2. Các ông, bà có tên trong danh sách tại Quyết định này được hưởng các chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.



Điều 3. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ các quy định của Trung ương để hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thực hiện chính sách đối với người có uy tín, tổng hợp báo cáo các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký 

Nơi nhận: *Như*

- Như điều 4 (thực hiện);
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Võ Văn Cảnh);
- Ủy ban MT TQVN tỉnh(P/h);
- Công an tỉnh (P/h);
- Sở LĐTB&XH;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vk.15b).

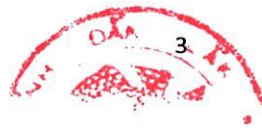
(báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

DANH SÁCH ĐƯA RA								DANH SÁCH BỔ SUNG, THAY THẾ, CÔNG NHẬN								
TT	Huyện/ TX/TP Xã/thôn, buôn	Giới tính/ năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Họ tên NCUT	Giới tính/ năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Bổ sung/ Thay thế/ Đề nghị công nhận NCUT
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng				
2	Y Buol Bkrông	1943		1	Mnông	Già làng	Buôn Bu Yuk	Yuk thành Buôn Jiê Yuk; '- Do sức khỏe yếu	Y Thiêng Cil	1978		1	Mnông	Cán bộ hưu trí	Buôn Jiê Yuk	Thay thế
3	Y Mang Srुक	1959		1	Mnông	Già làng	Buôn Liêng Keh	- Sáp nhập Buôn Du Măh với Buôn Liêng Keh và khu dân tộc Mông thành Buôn Liêng Keh; '- Do sức khỏe yếu	Y Krông Triêk	1950		1	Mnông	Già làng	Buôn Liêng Keh	Thay thế
4	Y Tiêng Du	1949		1	Mnông	Già làng	Buôn Du Mah									
5	Y Húi Mbôn	1933		1	Mnông	Già làng	Buôn Năm	Đã Chết	Y Yang Liêng	1952		1	Mnông	Già làng	Buôn Năm	Thay thế
	Xã Đăk Liêng			4								4				
6	Nguyễn Tiến Ngân	1952		1	Tày	Già làng	Buôn Mliêng 2	Sáp nhập Buôn Mliêng 1 với Buôn Mliêng 2 thành Buôn Mliêng	Y We Ênuôl	1947		1	Mnông	Già làng	Buôn Mliêng	Thay thế
7	Y Rông Nôm	1957		1	Mnông	Già làng	Buôn Mliêng 1									
8	Y Chông Ông	1950		1	Mnông	già làng	Buôn Dren A	Già yếu	Y Năm Lưk	1960		1	Mnông	Già làng	Buôn Dren A	Thay thế



DANH SÁCH ĐƯA RA									DANH SÁCH BỔ SUNG, THAY THẾ, CÔNG NHẬN							
TT	Huyện/ TX/TP Xã/thôn,buôn	Giới tính/ năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Họ tên NCUT	Giới tính/ năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Bổ sung/ Thay thế/ Đề nghị công nhận NCUT
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng				
							Sáp nhập Buôn Yuk La 1 với Buôn Yuk La 2 thành Buôn Yuk La	Y Thi Bkrông	1948		1	Mnông	Già làng	Buôn Yuk La	Giữ nguyên và công nhận lại NCUT tại buôn mới	
9	Y Sang Niê	1950		1	Mnông	Già làng	Buôn Bàng	Đã chết	Y Grôn Tor	1951		1	Mnông	Già làng	Buôn Bàng	Thay thế
	Xã Đák Nuê			4								4				
10	Y Njang Lông Dung	1950		1	Mnông	Già làng	Buôn Mih	Sáp nhập Buôn Mih với Buôn Triêk thành Buôn Mih Triêk	Y Bang Ông	1957		1	Mnông	Già làng	Buôn Mih Triêk	Giữ nguyên và công nhận lại NCUT tại buôn mới
11	Y Krang Ông	1945		1	Mnông	Già làng	Buôn YoL	Sáp nhập Buôn YoL với Buôn Kdiê 1, thành Buôn Kdiê 1	Y Mang Tor	1951		1	Mnông	Già làng	Buôn Kdiê 1	Giữ nguyên NCUT
12	Y Jơ Đak Căt	1952		1	Mnông	Già làng	Buôn Kdiê 2	Già yếu	Y Tuic Tor	1950		1	Mnông	Già làng	Buôn Kdiê 2	Thay thế
13	Y Krông Pang Ting	1950		1	Mnông	Già làng	Buôn Pai Bi	Già yếu	Y Bri Pang Ting	1962		1	Mnông	Cán bộ hưu trí	Buôn Pai Bi	Thay thế
III	H.KRÔNG PẮK			4								4				
	Xã Krông Búk			2								2				

DANH SÁCH ĐƯA RA									DANH SÁCH BỔ SUNG, THAY THẾ, CÔNG NHẬN							
TT	Huyện/ TX/TP	Giới tính/ năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Họ tên NCUT	Giới tính/ năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Bổ sung/ Thay thế/ Đề nghị công nhận NCUT
	Xã/thôn, buôn	Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng				
1	Y Đơih Niê	1949		1	Ê đê		Buôn Ea Oh	Đã chết	Y Wao Ayun	1973		1	Ê đê	BT Chi bộ	Buôn Ea Oh	Thay thế
2	Y Riáo	1946		1	Ê đê		Buôn Kla	Sức khỏe không đảm bảo	H Chuân Niê		1990	1	Ê đê	TBCTMT buôn	Buôn Kla	Thay thế
	<i>Xã Ea Phê</i>			2								2				
3	Lôi Văn Phú	1963		1	Nùng		Thôn 6A	Sáp nhập thôn 6 với thôn 6A thành thôn 6A	Lương Văn Sáng	1950		1	Nùng	CB hưu trí	Thôn 6 A	Giữ nguyên và công nhận lại NCUT tại thôn mới
4	Nông Quốc Bảo	1956		1	Nùng		Thôn 7 B	Sáp nhập thôn 7 với thôn 7B thành thôn 7B	Hoàng quang Trọng	1964		1	Nùng	Trưởng thôn	Thôn 7 B	Giữ nguyên và công nhận lại NCUT tại thôn mới
Tổng		19 rường hợp							17 trường hợp (Trong đó, thay thế: 05 trường hợp công nhận lại NCUT tại thôn mới; 12 trường hợp thay thế NCUT).							